

Số: 3412/KH-UBND

Gia Lai, ngày 14 tháng 8 năm 2015

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển Phục hồi chức năng Tỉnh Gia Lai giai đoạn 2015 -2020**

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020;

Thực hiện Quyết định số 4039/QĐ-BYT ngày 06/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch quốc gia phát triển về Phục hồi chức năng giai đoạn 2014-2020; Công văn số 3321/BYT-KCB, ngày 22/5/2015 của Bộ Y tế về việc tăng cường đầu tư và phát triển công tác Phục hồi chức năng tại địa phương;

Trên cơ sở đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội và điều kiện cụ thể trong công tác phát triển lĩnh vực phục hồi chức năng (PHCN) của địa phương, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển Phục hồi chức năng đến năm 2020 với những nội dung cụ thể như sau:

**I. KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHCN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

**1. Kết quả đạt được**

Trong những năm qua, tỉnh Gia Lai đã triển khai nhiều hoạt động về PHCN, từng bước củng cố và phát triển các hoạt động chuyên môn có hiệu quả trong khám, chữa bệnh góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đạt được những kết quả tích cực.

- Bệnh viện Y dược cổ truyền – PHCN (trực thuộc Sở Y tế) thực hiện các nhiệm vụ theo qui định của Bộ Y tế về lĩnh vực y học cổ truyền kết hợp công tác điều trị phục hồi chức năng, từng bước xây dựng bệnh viện phát triển toàn diện kết hợp y học hiện đại, đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Khoa PHCN của Bệnh viện Đa khoa tỉnh ngày càng được củng cố và hoàn thiện. Đến 30/6/2015, có 11 biên chế, trong đó 01 bác sỹ PHCN, 03 cử nhân PHCN, 1 kỹ thuật viên Cao đẳng, 04 Kỹ thuật viên. Công tác thu dung điều trị đạt cao hơn chỉ tiêu được giao (năm 2014 vượt 150% ).

- Một số bệnh viện đa khoa tuyến huyện tổ chức thành lập bộ phận PHCN trong các Khoa Nội và YHCT kết hợp y học hiện đại trong chẩn đoán và điều trị đạt kết quả như: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ayun Pa hiện có phòng PHCN với 04 giường và 03 kỹ thuật viên cao đẳng PHCN; Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê lồng ghép PHCN trong khoa Nội – Nhi – Đông Y với 03 giường bệnh và 02 kỹ thuật viên PHCN.

- Đầu tư các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác điều trị PHCN có hiệu quả di chứng của một số bệnh mạn tính, cơ xương khớp, liệt, tai biến mạch máu não, chấn thương, khuyết tật...

- Đội ngũ cán bộ PHCN từng bước đào tạo bổ sung đáp ứng cho nhu cầu chuyên môn một số cơ sở tuyến tỉnh: Nhân lực chuyên ngành PHCN toàn tỉnh hiện có: 02 bác sỹ chuyên khoa I PHCN, 01 bác sỹ PHCN, 9 Cử nhân PHCN, 15 kỹ thuật viên...

## **2. Hạn chế**

- Một số cơ quan, ban ngành, đoàn thể của các huyện, thị xã, thành phố chưa quan tâm đầy đủ đến công tác phát triển PHCN cũng như công tác chăm sóc sức khỏe người khuyết tật.

- Công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về người khuyết tật và kế hoạch quốc gia về phát triển về PHCN chưa được thường xuyên và sâu rộng.

- Nhận thức, cũng như hiểu biết về công tác PHCN còn hạn chế nên người dân trên địa bàn tỉnh chưa thực sự quan tâm và được hưởng các dịch vụ về PHCN, cung cấp dụng cụ chỉnh hình.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực PHCN chưa được quan tâm đúng mức nhất là tuyến tỉnh, huyện. Đội ngũ cán bộ làm công tác PHCN và trợ giúp người khuyết tật còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng, cơ sở vật chất thiếu thốn, chưa được đầu tư đúng mức.

- Hệ thống PHCN từ tỉnh đến cơ sở chưa hoàn thiện, trong đó việc thành lập các khoa, tổ PHCN và sự đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị chậm triển khai, chất lượng khám và điều trị còn nhiều hạn chế...

- Sự quan tâm của các ngành, các cấp và kinh phí đầu tư cho công tác phát triển về PHCN chưa đúng mức.

## **II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

### **1) Mục tiêu chung**

- Kien toan cong tac quan ly PHCN, phat trien theo chu trương cua Dang va Nha nuoc: "Ve cong tac, bao ve cham soc va nang cao suc khoe nhan trong tinh hinh moi".

- Phat trien nganh PHCN toan dien mang lai hieu qua cao trong cong tac cham soc dieu tri phuc hoi va phong benh .

- Tưng bước củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng và nâng cao chất lượng dịch vụ phục hồi chức năng.

- Tăng cường phòng ngừa khuyết tật, phát hiện sớm, can thiệp sớm và cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật về mọi mặt để người khuyết tật được hòa nhập và tham gia bình đẳng vào các hoạt động trong xã hội, phát huy tối đa năng lực của người khuyết tật.

- Đầu tư nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ theo hướng hiện đại kết hợp tốt y học cổ truyền và y học hiện đại có hiệu quả.

### **2) Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1 Về tổ chức quản lý**

a) Bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh là đầu mối, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển PHCN và công tác chỉ đạo tuyến trên toàn tỉnh nhằm thực hiện tốt theo quy định tại Quyết định số 4026/QĐ-BYT ngày 20/10/2010 của Bộ Y tế ban



hành quy định phân công công tác chỉ đạo tuyến trong lĩnh vực khám, chữa bệnh chuyên ngành PHCN cụ thể như sau:

- Tiếp nhận sự chỉ đạo và giám sát của đơn vị tuyến trên về chuyên môn nghiệp vụ trong các hoạt động chỉ đạo tuyến công tác khám, chữa bệnh.

- Xây dựng kế hoạch đề nghị đơn vị chỉ đạo tuyến tuyến trên hỗ trợ đào tạo cán bộ, đăng ký nhu cầu chuyển giao các quy trình kỹ thuật.

- Chuẩn bị đầy đủ về nhân sự, trang thiết bị, vật tư cần thiết khi tiếp nhận chuyển giao quy trình kỹ thuật từ đơn vị chỉ đạo tuyến tuyến trên.

- Hợp tác với đơn vị chỉ đạo tuyến trên khi tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật tại đơn vị mình.

b) Tiếp tục củng cố, kiện toàn và bổ sung hoàn chỉnh mạng lưới PHCN từ tỉnh đến tuyến huyện, xã, phường, thị trấn có cán bộ được đào tạo kiến thức PHCN nhằm chỉ đạo thực hiện các chương trình PHCN tại y tế cơ sở. Phân đầu đến năm 2020, 100% các bệnh viện có khoa, bộ phận hoặc tổ PHCN.

## **2.2 Các Cơ sở khám chữa bệnh**

a) Từng bước củng cố và phát huy vai trò của Bệnh viện YDCT-PHCN trong công tác khám và điều trị PHCN

- Bệnh viện YDCT-PHCN phát triển chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu về PHCN, có đầy đủ các chức danh nghề nghiệp và triển khai được các kỹ thuật PHCN tương ứng theo Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng;

- Bệnh viện YDCT-PHCN có đầy đủ chức danh chuyên môn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 46/2013/TT-BYT;

- Đến năm 2016 - 2020 Bệnh viện Y dược cổ truyền – PHCN được đầu tư nâng cấp và bổ sung các thiết bị y tế PHCN hiện đại góp phần trong chẩn đoán và điều trị theo tiêu chuẩn các hạng bệnh viện của Bộ Y tế.

- Tăng cường nhân lực và tổ chức đào tạo, đào tạo lại, nâng cao năng lực chuyên môn nhằm đảm bảo thực hiện một số nhiệm vụ:

- + Khám, chẩn đoán, điều trị và phục hồi chức năng;

- + Tham gia công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, bệnh nghề nghiệp và phòng ngừa tàn tật;

- + Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chỉ đạo công tác Phục hồi chức năng ở tuyến dưới để phát triển kỹ thuật và nâng cao chất lượng Điều dưỡng và phục hồi chức năng;

- + Kết hợp chặt chẽ với tổ chức y tế cơ sở, tranh thủ sự ủng hộ của các cấp chính quyền, các ban ngành chức năng, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội và cộng đồng, xây dựng mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng đạt hiệu quả;

- + Lập hồ sơ xin cấp mã số đào tạo liên tục để tiến hành triển khai đào tạo liên tục về PHCN, từ đó tham gia đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ chuyên môn trong bệnh viện và cán bộ tuyến y tế cơ sở về chuyên ngành Phục hồi chức năng.



- Chỉ tiêu khám, chữa bệnh bằng PHCN: Đạt chỉ tiêu theo kế hoạch hàng năm của Sở Y tế giao.

b) Bệnh viện Đa khoa tỉnh, các Bệnh viện Đa khoa khu vực và TTYT tuyến huyện:

\* Bệnh viện Đa khoa tỉnh

- Tiếp tục duy trì và củng cố khoa PHCN; tăng cường nhân lực và cơ sở vật chất nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của khoa PHCN trong Bệnh viện Đa khoa theo đúng Thông tư số 46/2013/TT-BYT, ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng với các nhiệm vụ chính như sau:

+ Khám bệnh, chữa bệnh và PHCN tại khoa PHCN và các khoa khác trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo các hình thức nội trú, ngoại trú và PHCN ban ngày;

+ Cung cấp và hướng dẫn sử dụng dụng cụ trợ giúp cho người bệnh;

+ Tư vấn cho người bệnh và gia đình người bệnh về PHCN, tâm lý, giáo dục, hướng nghiệp.

\* Bệnh viện Đa khoa khu vực và các Bệnh viện chuyên khoa:

Căn cứ trên tình hình nhân lực, cơ sở vật chất, nghiên cứu thành lập khoa PHCN và kiện toàn chất lượng hoạt động, đầu tư trang thiết bị và đội ngũ chuyên môn cao đáp ứng nhu cầu điều trị.

Phấn đấu đến năm 2020, Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ayun Pa có khoa PHCN và có trên 50% các bệnh viện chuyên khoa thành lập khoa PHCN.

Chỉ tiêu khám, chữa bệnh kết hợp PHCN đạt 20-30%.

\* Các Bệnh viện đa khoa tuyến huyện thành lập tổ PHCN lồng ghép trong khoa nội trong điều trị kết hợp theo qui định của Bộ Y tế.

- Phấn đấu đến năm 2020 :

+ 90% bệnh viện huyện có tổ chức PHCN (khoa, phòng, tổ PHCN), trong đó có bác sỹ (hoặc y sỹ), kỹ thuật viên được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên ngành PHCN;

+ Chỉ tiêu khám, chữa bệnh kết hợp PHCN đạt 20-30%.

**2.3. Từng bước xây dựng hoàn thiện mạng lưới về đào tạo cho các bộ y tế xã, phường, y tế thôn bản về các kiến thức cơ bản PHCN tại cộng đồng.**

- Phát triển mạng lưới PHCN tuyến cơ sở trên toàn tỉnh, từng bước trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao chất lượng các chương trình PHCN dựa vào cộng đồng, phấn đấu đến năm 2020 đạt các chỉ tiêu sau:

+ Tuyến xã: 90% số trạm Y tế xã có phân công cán bộ y tế phụ trách công tác PHCN, cán bộ này được bồi dưỡng kiến thức cơ bản về PHCN;

+ Chỉ tiêu khám, chữa bệnh kết hợp PHCN đạt 30-40%.

**2.4. Trường Trung cấp Y tế tỉnh:**

- Nghiên cứu thành lập bộ môn đào tạo về PHCN và có khoa PHCN;



- Khoa hoặc bộ môn PHCN có nội dung đào tạo liên quan đến các chức danh chuyên môn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 46/2013/TT-BYT, bao gồm: Y sỹ chuyên khoa PHCN, kỹ thuật viên vật lý trị liệu, kỹ thuật viên hoạt động trị liệu, kỹ thuật viên ngôn ngữ (âm ngữ) trị liệu, kỹ thuật viên dụng cụ chỉnh hình;

### **2.5. Công tác Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng**

- Đẩy mạnh công tác PHCN dựa vào cộng đồng (PHCNDVCD), chú trọng công tác phòng ngừa khuyết tật, phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ khuyết tật để cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật về mọi mặt, phấn đấu đến năm 2020 đạt các chỉ tiêu sau:

+ 100% các cơ sở PHCN có hoạt động tuyên truyền về phòng ngừa khuyết tật, về PHCN và PHCNDVCD, góp phần nâng cao nhận thức về các nội dung này cho lãnh đạo các cấp và cộng đồng;

+ 100% triển khai và duy trì chương trình PHCNDVCD tại ít nhất 40% số xã/phường/thị trấn trên địa bàn tỉnh;

+ 70% số trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật;

+ 80% người khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận với các dịch vụ PHCN phù hợp để hòa nhập cộng đồng.

## **3. Các giải pháp thực hiện:**

### **3.1 Xây dựng và phát triển mạng lưới PHCN**

a) Chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh theo Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 11/3/2014 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt “ Đề án đầu tư, xây dựng, nâng cấp bệnh viện YHCT toàn quốc giai đoạn 2014-2015”. Phấn đấu phát triển Bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh đến năm 2020 đạt hạng II với quy mô 200 giường theo định hướng đa khoa, trong đó chú trọng lấy y dược cổ truyền làm nòng cốt, kết hợp với phát triển hệ thống Vật lý trị liệu – phục hồi chức năng nhằm thực hiện tốt nhu cầu nghiên cứu, điều trị, giảng dạy, chỉ đạo tuyến... về y dược học cổ truyền- phục hồi chức năng của tỉnh .

Năm 2015 - 2020 Bệnh viện Y dược cổ truyền - PHCN chịu trách nhiệm hỗ trợ cho các khoa (tổ) PHCN cho 17 bệnh viện đa khoa tuyến huyện về chuyên môn PHCN đáp ứng nhu cầu công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

b) Sở Y tế chỉ đạo, hướng dẫn các bệnh viện trên địa bàn quản lý thành lập Khoa PHCN hoặc đơn vị PHCN có cán bộ chuyên khoa PHCN; đồng thời tăng cường đào tạo và bổ sung cán bộ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thành lập khoa PHCN;

### **3.2 Đào tạo cán bộ và nghiên cứu khoa học chuyên ngành PHCN**

a) Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực về PHCN cho bệnh viện, bao gồm các chức danh chuyên môn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 46/2013/TT-BYT của Bộ Y tế; có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các bác sĩ học tập nâng cao trình độ lên chuyên khoa cấp I, cấp II, thạc sỹ về PHCN;

b) Trường Trung cấp Y tế thành lập Tổ/ Bộ môn PHCN, trong đó chú ý đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có trình độ cao, tay nghề giỏi; tăng chỉ tiêu đào tạo nguồn nhân lực chuyên khoa PHCN;



c) Xây dựng, hoàn thiện các chương trình, tài liệu đào tạo về PHCN, về PHCNDVCD ở các cấp độ khác nhau; bổ sung, sửa đổi nội dung chương trình đào tạo và đào tạo liên tục về PHCN đáp ứng yêu cầu thực tiễn;

d) Đẩy mạnh đào tạo các loại hình, các cấp độ khác nhau về chuyên ngành PHCN và PHCNDVCD theo nhu cầu của xã hội;

đ) Các bệnh viện PHCN, khoa PHCN thực hiện công tác đào tạo liên tục, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho tuyến dưới theo chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Tổ chức tập huấn về PHCN đối với từng loại bệnh cho các bác sỹ, kỹ thuật viên, điều dưỡng tại tuyến tỉnh và bệnh viện đa khoa tuyến huyện nhằm tăng cường năng lực chuyên môn đối với cán bộ thuộc chuyên ngành PHCN;

g) Đào tạo bồi dưỡng kiến thức cơ bản về PHCN cho các cán bộ y tế phụ trách công tác PHCN tại các trạm y tế xã, phường trên địa bàn các địa phương;

h) Tập huấn, đào tạo cho nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên, nhân viên công tác xã hội, cán bộ y tế trường học, giáo viên nhà trẻ và mẫu giáo tại địa phương về phát hiện sớm và can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật;

k) Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học phát triển chuyên ngành PHCN và PHCNDVCD, chú ý đến việc chuyển giao kỹ thuật giữa các tuyến và học tập, tiếp nhận kỹ thuật PHCN tiên tiến ở nước ngoài vào Việt Nam; tham dự các hội nghị khoa học chuyên ngành PHCN để học tập, chia sẻ kinh nghiệm phát triển chuyên ngành.

### **3.3. Đầu tư trang thiết bị và cơ sở vật chất**

a) Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các khoa PHCN, và bệnh viện YDCT-PHCN, đẩy nhanh tốc độ ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ và kỹ thuật y học cao trong chuyên ngành PHCN. Mở rộng các khoa, các chuyên ngành sâu về PHCN theo hướng PHCN riêng biệt cho từng loại bệnh;

b) Bảo đảm đầu tư đủ các trang thiết bị PHCN theo phân tuyến kỹ thuật, từng bước hiện đại hóa các trang thiết bị, vật tư PHCN ở các bệnh viện, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và PHCN.

### **3.4 Triển khai PHCN sớm cho người bệnh**

Các khoa PHCN, phối hợp chặt chẽ với các khoa lâm sàng để tiến hành PHCN cho người bệnh ngay từ giai đoạn sau cấp cứu và trong quá trình nằm viện; ứng dụng các kỹ thuật chuyên sâu về PHCN, kết hợp PHCN với y học cổ truyền đáp ứng yêu cầu về PHCN ngày càng cao của người bệnh và người khuyết tật.

### **3.5. Công tác chỉ đạo tuyến**

Bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật PHCN chuyên sâu và đào tạo cán bộ cho tuyến dưới, tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận và hưởng dịch vụ y tế có chất lượng cao, góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe, giảm tình trạng quá tải ở tuyến trên; đồng thời có trách nhiệm thực hiện công tác PHCNDVCD tại địa phương.

### **3.6 Công tác quản lý bệnh viện**

a) Đổi mới cơ chế quản lý bệnh viện phù hợp với đặc thù chuyên khoa PHCN;



b) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ PHCN, đa dạng hóa các nguồn đầu tư, bên cạnh nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước cần tranh thủ các nguồn đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo đúng các quy định.

### **3.7 Triển khai phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng**

a) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về PHCNDVCD cho lãnh đạo các cấp, để từ đó chú trọng đầu tư đúng mức cho công tác PHCNDVCD, thông qua các hoạt động chính: Hội thảo, tập huấn; tham quan, học tập mô hình PHCNDVCD trong nước và ngoài nước;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng ngừa khuyết tật, PHCN và PHCNDVCD để mọi người biết cách chủ động phát hiện, phòng ngừa khuyết tật và những người khuyết tật được hưởng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, PHCN cũng như các dịch vụ khác của cộng đồng;

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các biện pháp dự phòng và PHCN cho người khuyết tật, đặc biệt là phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp sớm khuyết tật.

- Tổ chức các buổi nói chuyện và tư vấn về phòng ngừa khuyết tật, cách phát hiện sớm khuyết tật tại các cơ quan, tổ chức xã hội và tại cộng đồng, với sự hợp tác của các tổ chức xã hội như Hội người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Chữ Thập đỏ, các trường học...;

- Phối hợp với các chương trình tuyên truyền khác.

c) Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai công tác PHCNDVCD.

- Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn PHCNDVCD, với sự tham gia của chính quyền địa phương, y tế cơ sở, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan;

- Xây dựng hệ thống giám sát các hoạt động phòng ngừa khuyết tật và quản lý người khuyết tật tại các tuyến tỉnh, huyện và xã;

- Khảo sát, sàng lọc, phát hiện sớm người khuyết tật tại cộng đồng, chủ yếu là tại các tuyến thôn, xã. Xây dựng và triển khai thực hiện phần mềm tin học quản lý thông tin người khuyết tật;

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả công tác PHCNDVCD.

d) Hoàn thiện và nhân rộng mô hình PHCNDVCD

- Thành lập/kiện toàn ban điều hành chương trình PHCNDVCD ở các cấp hoặc bổ sung nhiệm vụ PHCNDVCD cho ban chăm sóc sức khỏe của địa phương;

- Tập huấn cho cán bộ, cộng tác viên chương trình, nhân viên công tác xã hội, người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật về PHCNDVCD;

- Khảo sát, khám phát hiện khuyết tật, phân loại và lập kế hoạch can thiệp sớm tại địa phương, chuyển tuyến điều trị và PHCN cho người khuyết tật theo quy định;



- Thực hiện PHCN tại nhà cho người khuyết tật, theo dõi định kỳ, hướng dẫn PHCN cho người khuyết tật, đánh giá sự tiến bộ của người khuyết tật, tư vấn và tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ y tế giáo dục, lao động và các hoạt động xã hội khác;

- Hỗ trợ thành lập và hỗ trợ các hoạt động của Câu lạc bộ cha mẹ trẻ khuyết tật, Hội người khuyết tật hoặc Câu lạc bộ người khuyết tật tại địa phương;

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động PHCNDVCD với hoạt động của các chương trình y tế khác;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá, hoàn thiện mô hình PHCNDVCD;

- Cấp phát tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền và triển khai mô hình PHCNDVCD trên phạm vi toàn tỉnh.

### **3.8 Kiểm tra, giám sát và thi đua, khen thưởng**

a) Sở Y tế tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát về công tác PHCN ở các đơn vị, địa phương;

b) Định kỳ hằng năm tổng kết, sơ kết công tác PHCN, lồng ghép với công tác thi đua khen thưởng, động viên khích lệ kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong công tác PHCN.

### **III. KINH PHÍ**

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm các nguồn sau:

1. Kinh phí ngân sách nhà nước được bố trí từ dự toán chi thường xuyên của Bộ và địa phương;

2. Ngân sách từ Chương trình mục tiêu Y tế, các chương trình đề án liên quan khác; Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020;

3. Nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

4. Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

5. Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Sở Y tế:**

- Là cơ quan Thường trực giúp UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai công tác phục hồi chức năng giai đoạn 2015 - 2020;

- Làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết về nội dung hoạt động và dự toán kinh phí hàng năm để thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện các hoạt động sau khi được phê duyệt theo chức năng nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm và đột xuất, báo cáo để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch;

- Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định chuyên môn về hoạt động PHCN và PHCNDVCD;



- Hướng dẫn bệnh viện, trung tâm y tế, trung tâm chuyên khoa xây dựng kế hoạch triển khai công tác PHCN giai đoạn 2015 - 2020 ở địa phương;

- Tham mưu đề đảm bảo chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn về PHCN và PHCNDVCD trên phạm vi toàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, các Sở - Ban ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về cơ chế, chính sách trong lĩnh vực PHCN .

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và các tầng lớp nhân dân về vai trò PHCN trong phòng và chữa bệnh;

- Phối hợp với các Sở - ngành có liên quan hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án nâng cấp Bệnh viện Y dược học cổ truyền –PHCN.

- Thành lập bộ môn PHCN thuộc trường trung cấp y tế trong đào tạo nhân lực PHCN;

- Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về PHCN.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Phối hợp với Sở Tài chính bố trí kế hoạch vốn hàng năm cho các đề án, dự án để triển khai kế hoạch này theo các chương trình mục tiêu y tế quốc gia .

## **3. Sở Tài chính:**

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế căn cứ vào kế hoạch này, đề xuất, tham mưu trình UBND tỉnh quyết định bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

## **4. Sở Nội vụ:**

Phối hợp với Sở Y tế có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cán bộ PHCN xem xét phân bổ nguồn nhân lực y, cho các Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố; các Bệnh viện chưa có khoa (tổ) PHCN; các trạm y tế xã - phường, thị trấn .

## **5. Sở Khoa học và Công nghệ:**

Hỗ trợ Bệnh viện y dược cổ truyền - PHCN, Khoa (tổ) PHCN trong các bệnh viện về lĩnh vực nghiên cứu khoa học .

Ưu tiên triển khai những đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực PHCN kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về nghiên cứu, đào tạo, điều trị và trang thiết bị trong lĩnh vực PHCN.

## **6. Sở giáo dục và đào tạo:**

Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận giáo dục.

## **7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện đề án và xây dựng chính sách hỗ trợ dạy nghề cho người khuyết tật.

## **8. Hội Nạn nhân chất độc da cam của tỉnh :**

Tham gia triển khai đề án và thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình.



## 9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc phát triển PHCN tại địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai đề án PHCN hoạt động và phát triển, góp phần tích cực vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Căn cứ vào kế hoạch này, Thủ trưởng các sở - ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo ngành y tế địa phương phối hợp với các ngành, tổ chức xã hội có liên quan quán triệt và triển khai đầy đủ nội dung của Quyết định số 4039/QĐ-BYT ngày 06/10/2014 của Bộ Y tế và Kế hoạch của UBND tỉnh.

Hàng năm tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cho UBND tỉnh (qua Sở Y tế) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế và Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 4039/QĐ-BYT ngày 06/10/2014 của Bộ Y tế về phê duyệt kế hoạch quốc gia phát triển về Phục hồi chức năng giai đoạn 2014-2020; UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị kịp thời triển khai thực hiện. *[Handwritten signature]*

### Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND. Tỉnh;
- Các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trường Trung cấp Y tế Gia Lai;
- TTYT các huyện, thị xã, tp;
- Bệnh viện Y dược CT-PHCN tỉnh ;
- Hội Đồng y tỉnh;
- TT.Tin học VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH,VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Kpă Thuyên**